

Bản án số: 403/2021/DS-ST

Ngày: 29/6/2021

V/v “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kiên Hiền

2. Bà Nguyễn Thị Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Trinh – là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hồng – Kiểm Sát Viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1254/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2020 về “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2021/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 132b/2021/QĐST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A

Trụ sở: Số 28C – 28D phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàng Kiếm, thành phố Hà Nội.

Chi nhánh: 175 Khánh Hội, Phường 3, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Có ông Đinh Văn Việt là người đại diện theo ủy quyền – Văn bản ủy quyền số 05/2018/UQ – NCB ngày 14/10/2020.

2. Bị đơn:

2.1 Ông Huỳnh Thái A, sinh năm 1986

Địa chỉ: 27/40/180B Đường X, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2 Bà Huỳnh Thanh H, sinh năm 1985

Địa chỉ: 174/6/20 đường Y, Phường B, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 16/10/2020, trong quá trình giải quyết, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần A có ông Đinh Văn Việt đại diện trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần A (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và ký kết Hợp đồng tín dụng số 1308/16/HĐCV/101-63 ngày 27/12/2016. Nội dung hợp đồng thể hiện ông A và bà H vay số tiền 499.000.000 đồng theo Khế ước nhận nợ số 001/2016/KUNN/1308/16/101-63 ngày 27/12/2016; Thời hạn vay là 84 tháng; Mục đích vay mua xe Toyota Vios 1.5E; Lãi suất vay: Kể từ ngày giải ngân đầu tiên lãi suất là 9.2%/năm, áp dụng 12 tháng đầu kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Sau đó, lãi suất điều chỉnh 03 tháng/lần.

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, đã thế chấp cho ngân hàng tài sản là xe Toyota hiệu Vios, biển số 51G-238.54, số máy 2NRX093003, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 235752 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công An Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/12/2016 theo Hợp đồng thế chấp số 1257/2016/HĐTC/101-63 ngày 27/12/2016, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Thành phố Hồ Chí Minh ngày 27/12/2016.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên, ông A và bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ mặc dù ngân hàng đã nhắc nhở nhiều lần nhưng ông A và bà H vẫn không thanh toán. Do vậy ngân hàng khởi kiện yêu cầu:

Buộc phải trả cho Ngân hàng tổng số nợ gốc và lãi tạm tính đến 18/01/2021 là 394.851.911 đồng, trong đó:

Nợ gốc: 322.000.000 đồng;

Nợ lãi: 47.067.542 đồng.

Nợ lãi quá hạn: 25.784.369 đồng.

Thực hiện ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn phát sinh cho đến khi trả dứt nợ.

Trường hợp ông A và bà H không thanh toán các khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp là xe Toyota hiệu Vios, biển số 51G-238.54, số máy 2NRX093003 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 235752 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công An Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/12/2016.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn trình bày:

Bị đơn xác nhận việc ký kết hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp, số tiền nợ gốc và lãi còn nợ như nguyên đơn trình bày.

Hiện tại, tài sản thế chấp là xe Toyota hiệu Vios, biển số 51G-238.54, số máy 2NRX093003 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 235752 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công An Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/12/2016 không do ông và bà H trực tiếp quản lý. Đối với yêu cầu của Ngân hàng, ông đồng ý xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ vì hiện tại ông không có khả năng

thanh toán.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn thanh toán gốc và lãi tạm tính đến ngày 29/6/2021 là 425.613.973 đồng.

- Bị đơn bà Huỳnh Thanh H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Ông Huỳnh Thái A vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: các đương sự đã chấp hành quy định pháp luật; Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng đúng theo quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng là có cơ sở. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết Tòa án:*

Nguyên đơn Ngân hàng khởi kiện, yêu cầu ông Huỳnh Thái A và bà Huỳnh Thanh H trả tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng; Ông A có địa chỉ cư trú tại Quận 3 nên đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3 được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về tố tụng:*

Nguyên đơn Ngân hàng, bị đơn bà Huỳnh Thanh H có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Bị đơn ông Huỳnh Thái A đã được triệu tập 02 lần nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về yêu cầu của đương sự:*

Nguyên đơn Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Huỳnh Thái A và bà Huỳnh Thanh H phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi tính đến ngày 29/6/2021 là 425.613.973 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 322.000.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn 65.843.563 đồng, tiền lãi quá hạn là 37.770.411 đồng.

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 1308/16/HĐCV/101-63 ngày 27/12/2016 được ký kết giữa Ngân hàng với ông Huỳnh Thái A và bà Huỳnh Thanh H thể hiện ông A và bà H vay số tiền 499.000.000 đồng theo Khế ước nhận nợ số 001/2016/KUNN/1308/16/101-63 ngày 27/12/2016; Thời hạn vay là 84 tháng; Mục đích vay mua xe Toyota Vios 1.5E; Lãi suất vay: Kể từ ngày giải ngân đầu tiên lãi suất là 9.2%/năm, áp dụng 12 tháng đầu kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Sau

đó, lãi suất điều chỉnh 03 tháng/lần.

Căn cứ hồ sơ vụ án, ông Huỳnh Thái A và bà Huỳnh Thanh H đã được Ngân hàng giải ngân số tiền 499.000.000 đồng vào ngày 27/12/2016. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông A và bà H đã thanh toán 177.000.000 đồng tiền nợ gốc và 112.101.494 đồng tiền lãi vào ngày 25 hàng tháng. Từ ngày 25/6/2019, ông A, bà H vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền nợ gốc và lãi theo kỳ hạn mà các bên đã thỏa thuận. Do đó, Ngân hàng khởi kiện buộc bị đơn ông A, bà H thanh toán tiền nợ gốc và tiền lãi theo thỏa thuận.

Xét mức lãi suất, phí phát sinh do hai bên tự nguyện thỏa thuận phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng và Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước nên được chấp nhận. Việc chậm thanh toán tiền nợ gốc và lãi của bị đơn đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ngân hàng, vi phạm nghĩa vụ trả tiền quy định tại Điều 280 Bộ luật Dân sự, do đó yêu cầu thu hồi toàn bộ số tiền nợ nêu trên của nguyên đơn là có cơ sở nên được chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ngân hàng, buộc bị đơn ông Huỳnh Thái A và bà Huỳnh Thanh H phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn đến ngày 29/6/2021 là 425.613.973 đồng.

Về thời hạn thanh toán: nguyên đơn Ngân hàng yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Thái A và bà Huỳnh Thanh H trả số tiền nợ nêu trên một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Xét, tại khoản 1 Điều 474 Bộ luật Dân sự quy định: “*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn...*”. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn ông Huỳnh Thái A và bà Huỳnh Thanh H có nghĩa vụ trả số tiền 425.613.973 đồng một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

[5] *Về xử lý tài sản thế chấp:*

Căn cứ Hợp đồng thế chấp số 1257/2016/HĐTC/101-63 ngày 27/12/2016, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Thành phố Hồ Chí Minh ngày 27/12/2016 thể hiện ông A, bà H thế chấp cho ngân hàng tài sản là xe Toyota hiệu Vios, biển số 51G-238.54, số máy 2NRX093003 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 235752 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công An Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/12/2016.

Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngân hàng yêu cầu trong trường hợp bị đơn không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp thu hồi nợ là phù hợp quy định tại Điều 299, khoản 6 Điều 320, khoản 2 Điều 324 Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Do yêu cầu của nguyên đơn ngân hàng được chấp nhận nên bị đơn ông Huỳnh Thái A và bà Huỳnh Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 21.024.559 đồng.

Hoàn tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng số tiền 9.487.204 đồng theo Biên lai thu số 0032711 ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 267, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 280, Điều 299, khoản 6 Điều 320, khoản 2 Điều 324, khoản 1 Điều 474 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 91, 95 Luật Tổ chức tín dụng;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần A:

1.1 Buộc ông Huỳnh Thái A và bà Huỳnh Thanh H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 29/6/2021 là 425.613.973 đồng (Bốn trăm hai mươi lăm triệu sáu trăm mười ba ngàn chín trăm bảy mươi ba đồng).

Trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 30/6/2021, ông Huỳnh Thái A và bà Huỳnh Thanh H còn tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền còn nợ theo mức lãi suất thỏa thuận được quy định tại Hợp đồng tín dụng số 1308/16/HĐCV/101-63 ngày 27/12/2016 và Khế ước nhận nợ số 001/2016/KUNN/1308/16/101-63 ngày 27/12/2016.

1.2 Chấm dứt Hợp đồng tín dụng số 1308/16/HĐCV/101-63 ngày 27/12/2016.

1.3 Sau khi ông Huỳnh Thái A và bà Huỳnh Thanh H trả hết số nợ nêu trên cho đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần A thì ngân hàng phải giải chấp tài sản đảm bảo là xe Toyota hiệu Vios, biển số 51G-238.54, số máy 2NRX093003 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 235752 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công An Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/12/2016 theo quy định của pháp luật.

1.4. Khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông Huỳnh Thái A và bà Huỳnh Thanh H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần A có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp xe Toyota hiệu Vios, biển số 51G-238.54, số máy 2NRX093003 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 235752 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công An Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/12/2016 theo Hợp đồng thế chấp số

1257/2016/HĐTC/101-63 ngày 27/12/2016, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Thành phố Hồ Chí Minh ngày 27/12/2016 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

2. Ông Huỳnh Thái A và bà Huỳnh Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 21.024.559 đồng (Hai mươi một triệu không trăm hai mươi bốn ngàn năm trăm năm mươi chín đồng).

Hoàn tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng số tiền 9.487.204 đồng (Chín triệu bốn trăm tám mươi bảy ngàn hai trăm lẻ bốn đồng) theo Biên lai thu số 0032711 ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Ngân hàng Thương mại Cổ phần A, ông Huỳnh Thái A và bà Huỳnh Thanh H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THA DS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa